

Long An, ngày 05 tháng 4 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
BÀU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020-2025
Thời gian: 8 giờ 30 ngày 25/4/2020

STT	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
1 8 h - 8h30	Đón tiếp đại biểu, thủ tục đăng ký tham dự đại hội	Ban tổ chức
2 8h30-8h45	Chào cờ - tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu – Thẩm tra tư cách đại biểu –Giới thiệu chương trình Đại hội - Giới thiệu Chủ tịch đoàn và thư ký đại hội.	Ban tổ chức
3	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.	Ông Nguyễn Văn Ngôi- Giám đốc
4	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng 2020	Ông Đặng Trung Trục – CT HĐQT
5	- Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2019	Bà Trần Thị Thúy Linh - KTT
6	- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và định hướng 2020	Ông Nguyễn Phúc Đức– TBKS
7	Phát biểu, thảo luận	Chủ tọa đoàn
8	Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề: 8.1. Tờ trình Thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019 8.2. Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức, đơn giá tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2020; 8.3. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; 8.4. - Tờ trình về bầu cử HĐQT và BKS nk 2020-2025. Quy chế bầu cử. - Giới thiệu danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS. Biểu quyết. - Giới thiệu ban bầu cử (Ban kiểm phiếu). Biểu quyết.	Chủ tọa đoàn
9	Bầu cử HĐQT và BKS	Ban bầu cử
10	Kiểm phiếu – Nghị giải lao	Ban bầu cử
11	Công bố kết quả bầu cử và ra mắt HĐQT và BKS (nhiệm kỳ 2020– 2025).	Ban bầu cử
12	Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội	Thư ký đại hội
13 Dự kiến 11h30	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

**CTY CP SÁCH-TBTH
LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30 /BC-STBTH

Long An, ngày 06 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2020
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020)**

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Năm 2019, Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An luôn được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An và các cơ sở giáo dục địa phương, Công ty tiếp tục khẳng định là đơn vị hậu cần của ngành giáo dục;

Được sự chỉ đạo sâu sát của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam và đáp ứng kịp thời theo nhu cầu địa phương của các Công ty thành viên Nhà Xuất bản trong việc phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo phục vụ cho năm học 2019-2020. Qua đó đã giúp cho Công ty cung ứng đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu đặt sách của các đơn vị: trường học, cửa hàng và đại lý trong tỉnh; không để xảy ra hiện tượng thiếu sách, sót sách trong thời gian phát hành cao điểm phục vụ khai giảng năm học.

2. Khó khăn:

- Việc thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục của Chính phủ, thay đổi chương trình và sách giáo khoa theo lộ trình sắp đến thời gian thực hiện (năm học 2020-2021) nên việc mua sắm bổ sung sách cho thư viện của các trường hạn chế;

- Xây dựng Chi nhánh Cửa hàng thành phố Tân An kéo dài hơn 06 tháng ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận;

- Chi phí trực tiếp cho công tác: đóng bộ sách giáo khoa, vận chuyển, giao hàng, thuê kho bãi tăng làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

B. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

I/. CÔNG TÁC SÁCH:

- Công ty đã hoàn thành kế hoạch phát hành đề ra, đã cung ứng đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các loại sách giáo khoa, sách hướng dẫn giảng dạy, sách tham khảo

cho giáo viên và học sinh; các loại học phẩm, ấn phẩm ấn chỉ phục vụ ngành giáo dục, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học.

- Do chủ động trong kế hoạch phát hành sách giáo khoa theo hệ thống qua các phòng Giáo dục- Đào tạo, trường học, cửa hàng và đại lý của công ty trong toàn tỉnh nên thị trường luôn ổn định, không xảy ra tình trạng thiếu sách, sót sách.

- Ban Giám đốc đã mạnh dạn áp dụng mức phí phát hành linh hoạt, phù hợp từng thời điểm theo chủ trương của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam, điều đó giúp cho nguồn vốn được quay vòng nhanh, hiệu quả.

Kết quả phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo trong năm 2019 theo bảng tổng hợp dưới đây:

STT	Tên sách	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Sách giáo khoa	bản	2.700.000	2.718.000	100,67
2	Sách bổ trợ	bản	1.600.000	1.556.000	97,25
3	Sách tham khảo các loại	bản	335.000	320.000	95,52
	Cộng		4.635.000	4.594.000	99,12

II. CÔNG TÁC THIẾT BỊ:

Hiện nay, việc cung ứng các thiết bị dạy học cho các trường học đều được các chủ đầu tư thực hiện bằng phương thức đấu thầu thông qua các Công ty tư vấn và Ban Quản lý dự án, do đó không tránh khỏi sự cạnh tranh gay gắt về giá của các đơn vị dự thầu.

Trong năm qua việc thực hiện đấu thầu trang bị các thiết bị gặp nhiều khó khăn, chủ yếu chỉ thực hiện những Hợp đồng trang bị lẻ giá trị nhỏ.

Kết quả doanh thu về thiết bị: kế hoạch 06 tỷ, thực hiện 4,878 tỷ đồng đạt 81,3% kế hoạch.


III. KINH DOANH BÁN LẺ:

Năm 2019, các chi nhánh cửa hàng trực thuộc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tăng cường hình thức giới thiệu hàng hóa đến các đơn vị trường học và khách hàng, ngoài sách giáo khoa, sách bổ trợ còn đẩy mạnh bán lẻ, đa dạng hóa các mặt hàng sách tham khảo, ấn phẩm ngành giáo dục, văn phòng phẩm, quà lưu niệm, dụng cụ học tập, thiết bị hóa chất, học phẩm và đồ chơi trẻ em cho các trường mầm non mẫu giáo. Thực hiện giao hàng và bảo hành tận nơi cho khách hàng. Phát triển cung ứng các loại văn phòng phẩm, hàng tiêu dùng cho các đơn vị, cơ quan ngoài ngành.

Kết quả doanh thu bán lẻ năm 2019: 33,4 tỷ đồng/ kế hoạch 27 tỷ, đạt 123% kế hoạch.

KẾT QUẢ KINH DOANH THỰC HIỆN NĂM 2019 :

ĐVT: 1.000.000 đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN 2019	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	60.000	66.250	110,42
	Trong đó: - Sách, ấn phẩm	34.000	42.754	125,75
	- Thiết bị	6.000	4.878	81,30
	- Bán lẻ + khác	20.000	18.617	93,09
2	Lợi nhuận trước thuế	2.200	1.950	88,64
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.760	1.542	87,61
4	Dự kiến chi trả cổ tức	10% 	12	120

IV. CÔNG TÁC KHÁC:

Công ty đã phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở GD&ĐT thực hiện in ấn phát hành một số ấn phẩm phục vụ trong nhà trường, tham gia thực hiện công tác thẩm định công nhận thư viện trường học theo tiêu chuẩn của Bộ giáo dục và Đào tạo; tư vấn trang bị các phòng thực hành, các tủ sách trong thư viện góp phần nâng cao hoạt động giảng dạy trong trường học.

Trong năm 2019 Công ty tham gia hỗ trợ, phối hợp với các phòng chức năng Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các Hội thi, phong trào thi đua khác của ngành, qua đó tăng cường hình thức tuyên truyền, quảng bá hình ảnh công ty, uy tín thương hiệu công ty ngày càng được khách hàng tin tưởng lựa chọn.

Bên cạnh phát hành sách giáo khoa mới, qua hệ thống các cửa hàng, đại lý, thư viện trường học trong toàn tỉnh tuyên truyền phát động, vận động học sinh tặng lại sách giáo khoa cũ cho thư viện để học sinh khó khăn có thể mượn sách để học.

Tham gia hỗ trợ các quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên 20.800.000 đồng.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2020 những yếu tố thuận lợi và khó khăn sẽ ảnh hưởng tác động đến hoạt động kinh doanh của công ty được nhận định như sau:

* Thuận lợi:

- Thương hiệu Công ty cổ phần Sách và thiết bị trường học Long An luôn được các đơn vị cơ sở giáo dục, các trường học, khách hàng biết đến và tin

tưởng vào năng lực chuyên môn mời tham gia dự thầu cũng như quan hệ đặt hàng về sách và thiết bị, điều này cho thấy uy tín thương hiệu của công ty ngày càng được khẳng định.

- Nội bộ công ty đoàn kết, CBNV-LĐ làm việc ngày càng chuyên nghiệp về chuyên môn nghiệp vụ và với tinh thần tự giác trách nhiệm cao, luôn nỗ lực vượt khó hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

*** Khó khăn:**

- Dịch cúm COVID-19 ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống người dân trong đó có số lượng lớn là học sinh nghỉ học kéo dài, đây là những khách hàng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Đối thủ cạnh tranh trực tiếp trên địa bàn ngày càng nhiều, nên thị trường có sự cạnh tranh gay gắt trong việc cung cấp sách, các sản phẩm giáo dục và các thiết bị dạy học, do đó đòi hỏi phải có những quyết sách ứng phó linh hoạt, kịp thời trong kinh doanh.

- Năm học 2020-2021 là năm bắt đầu thực hiện thay sách khối lớp 1 theo chương trình mới với nhiều bộ sách giáo khoa, do đó việc chọn lựa một tên sách trong nhiều bộ khác nhau nên chưa xác định được nhu cầu thực tế của học sinh về những loại sách lớp 1 sử dụng trong tỉnh.

Dự đoán chung trong năm 2020 việc kinh doanh vẫn còn gặp thách thức khó khăn cần phải năng động, nỗ lực vượt qua.

B. ĐỊNH HƯỚNG CÁC MẶT CÔNG TÁC- BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

I. CÔNG TÁC SÁCH:

1- Dự kiến phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo:

+ Sách giáo khoa	:	2.181.000 bản (từ lớp 2 đến lớp 12);
+ Sách bổ trợ	:	1.057.000 bản (từ lớp 2 đến lớp 12);
+ Sách tham khảo	:	350.000 bản.

II. CÔNG TÁC THIẾT BỊ:

Tham gia đấu thầu cung cấp trang thiết bị trường học, phấn đấu doanh thu chung cả năm về thiết bị đạt 05 tỷ đồng.

III. KINH DOANH BÁN LẺ:

Đẩy mạnh hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, tăng cường công tác tiếp thị giới thiệu hàng hóa đến tận cơ sở trường học. Đẩy mạnh cung cấp thiết bị, văn phòng phẩm cho các đơn vị cơ quan ngoài ngành để tăng doanh thu kế hoạch doanh thu bán lẻ 30 tỷ đồng.

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

1	Doanh thu	: 60 tỷ
	Trong đó: - Sách, ấn phẩm	: 25 tỷ
	- Thiết bị	: 05 tỷ
	- Bán lẻ	: 30 tỷ
2	Lợi nhuận trước thuế	: 2 tỷ
3	Chi trả cổ tức	: 10%

IV. NHỮNG BIỆN PHÁP:

Năm 2020 hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục cải tiến không ngừng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác trong từng bộ phận.

- Chú trọng xây dựng đoàn kết nội bộ, xem đây là sức mạnh truyền thống của Công ty, chú trọng đến công tác quản lý bằng xây dựng qui chế dân chủ, qui chế quản lý các lĩnh vực trong đơn vị.

- Chú trọng chất lượng hàng hóa của Công ty kinh doanh; công tác tiếp thị, bảo hành, bảo trì luôn là thế mạnh của Công ty, trong thời gian qua đã tạo niềm tin cho khách hàng nhất là các trường học trong tỉnh.

1. CÔNG TÁC SÁCH:

- Thực hiện công tác điều tra khảo sát nhu cầu ngay từ đầu năm, xây dựng kế hoạch sách sát thực tế, tổ chức tốt hệ thống phát hành, tạo điều kiện tối đa cho mạng lưới phát hành hoạt động.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, truyền hình và báo chí về chủ trương xuất bản phát hành sách giáo khoa, sách bổ trợ và sách tham khảo phục vụ năm học 2020-2021.

- Đẩy mạnh phát hành sách giáo khoa và sách tham khảo theo Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục sách tham khảo dùng cho thư viện trường học hàng năm bằng cách đẩy mạnh các mặt hoạt động thư viện trường học, từ đó tăng cường kinh doanh phát hành ở các đại lý, cửa hàng sách thiết bị giáo dục ở các huyện.

- Tích cực tham gia dự thầu các dự án cung cấp sách cho các cấp học.

- Phát hành ấn phẩm - học phẩm mẫu giáo:

+ Tiếp tục phối hợp với phòng chức năng Sở Giáo dục và Đào tạo để nắm nhu cầu về học phẩm mẫu giáo, nhu cầu trang bị tài liệu giảng dạy cho cơ sở tham gia cung ứng kịp thời theo yêu cầu của các cấp học.

+ In ấn và phát hành sách mẫu giáo địa phương, các ấn phẩm, ấn chỉ cho công tác quản lý trường học.

2. CÔNG TÁC THIẾT BỊ:

- Tích cực tham gia dự thầu và cung cấp các loại thiết bị lẻ, thiết bị hao mòn, dụng cụ hóa chất cho các đơn vị trường học.
- Tăng cường công tác đi cơ sở tiếp thị và nắm bắt nhu cầu của từng đơn vị cơ sở để đáp ứng kịp thời sách và thiết bị dạy học.
- Tích cực tư vấn cho các đơn vị trường học, các cơ sở giáo dục trong công tác xây dựng và mua sắm trang thiết bị.
- Tăng cường công tác bảo hành, bảo trì thiết bị dạy học ở tận nơi sử dụng tạo lòng tin về chất lượng, giá cả và chế độ hậu mãi tốt.

3. KINH DOANH BÁN LẺ:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động các chi nhánh hiện có ở các huyện và đa dạng hóa tất cả mặt hàng.
- Đẩy mạnh cung cấp thiết bị, văn phòng phẩm cho các đơn vị cơ quan ngoài ngành để tăng doanh thu.
- Tăng cường tiếp thị cung cấp học phẩm cho ngành học mầm non cho các trường học trên địa bàn .
- Đẩy mạnh khâu bán lẻ các loại văn phòng phẩm, đồ chơi trong lớp cho mầm non mẫu giáo, sách, ấn phẩm, ấn chỉ, dụng cụ học tập bằng nhiều biện pháp tăng cường tiếp thị giới thiệu, khuyến mãi trong thời gian cao điểm phát hành sách giáo dục phục vụ khai giảng năm học 2020-2021.

4. CÔNG TÁC THƯỜNG XUYÊN THEO ĐỊNH HƯỚNG CỦA CÔNG TY:

- Phát triển kinh doanh ở cả hai lĩnh vực sách và thiết bị và các sản phẩm giáo dục, mở rộng và đẩy mạnh bán lẻ.
- Liên kết sản xuất các thiết bị dạy học để chủ động đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng và giá cả phù hợp tham gia dự thầu.
- Tích cực tham dự đấu thầu các dự án về cung cấp sách và thiết bị giáo dục của các trường học.

Trên đây là những đánh giá về kết quả và định hướng chung hoạt động kinh doanh của công ty, Ban điều hành sẽ cụ thể hóa kế hoạch hoạt động cho từng tháng, từng quý đáp ứng sát yêu cầu thực tế để hoàn thành kế hoạch đề ra./.

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Ngôi.

CTY CP SÁCH VÀ TBTH
LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc .

Số: 31/BC-STBTH

Long An, ngày 6 tháng 4 năm 2020

(Dự thảo)

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, thực hiện chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo với Quý cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty năm 2019 và định hướng hoạt động kinh doanh năm 2020 với các nội dung chính như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

Tập thể cán bộ, nhân viên, người lao động công ty đã không ngừng nỗ lực phấn đấu hoàn thành đạt kế hoạch năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông giao cho.

Kết quả đạt được năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	60	66	110
Lợi nhuận trước thuế	“	2,2	1,96	89
Dự kiến cổ tức	%	10% trở lên	12	120

3. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát thực hiện trong năm 2019:

- Thành viên HĐQT chuyên trách: chi trả 4.000.000đ/người/tháng.
- Thành viên HĐQT không chuyên trách nắm giữ chức vụ điều hành: chi trả 2.000.000đ/người/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT chi trả 1.500.000 đ/người/tháng.
- Thành viên BKS: 800.000 đ/người/tháng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Các cuộc họp của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên trong đó có 3/5 thành viên trong Ban điều hành, 02 thành viên không điều hành. Các thành viên đều am hiểu các lĩnh vực hoạt động của Công ty nên rất thuận lợi khi trao đổi, thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, việc triển khai thực hiện chủ trương của HĐQT được nhanh chóng và kịp thời.

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS và 04 phiên họp HĐQT, các thành viên hội đồng quản trị luôn cẩn trọng trong thảo luận, tích cực đóng góp xây dựng các chủ trương, định hướng kinh doanh và ra nghị quyết sát thực tế, phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Báo cáo quản trị công ty:

Thực hiện Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị công ty đã báo cáo theo đúng quy định, năm 02 lần về việc quản trị công ty theo đúng điều lệ, đúng pháp luật của nhà nước.

2. Kết quả tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Tổ chức kỳ họp Đại hội cổ đông năm 2019, Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất và nội dung và đã tổ chức thành công Đại hội vào ngày 06/4/2019. Tại kỳ họp này, đại hội đã thông qua các báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động kinh doanh của Ban điều hành, báo cáo tài chính, báo cáo của Ban kiểm soát; thông qua các nội dung về trích lập các quỹ và chi trả cổ tức; thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS, chọn đơn vị kiểm toán, ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiền lương cho Công ty.

3. Kết quả tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường.

HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 12/10/2019 để bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2019 do có thành viên đương nhiệm HĐQT và BKS có đơn xin từ nhiệm vì lý do cá nhân.

03 thành viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm:

1. Ông Trần Việt Thắng PCT HĐQT
2. Ông Nguyễn Phúc Đức Thành viên
3. Bà Trần Thị Thuý Linh Thành viên

01 thành viên BKS có đơn xin từ nhiệm:

1. Bà Nguyễn Thị Nhin TBKS

4. Nhân sự HĐQT và BKS đương nhiệm sau Đại hội cổ đông bất thường ngày 12/10/2019:

4.1. Về thành viên HĐQT:

Danh sách HĐQT:

- | | |
|------------------------|---------------|
| 1. Ông Đặng Trung Trực | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Văn Ngôi | Thành viên |
| 3. Ông Hoàng Đăng Tiến | Thành viên |
| 4. Ông Lê Chí Long | Thành viên |
| 5. Ông Cao Văn Long | Thành viên |

3.2. Về thành viên Ban kiểm soát:

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. Ông Nguyễn Phúc Đức | Trưởng Ban kiểm soát |
| 2. Ông Trần Minh Đức | Thành viên |
| 3. Ông Đỗ Văn Chiến | Thành viên. |

3. Kết quả giám sát hoạt động của Giám đốc và cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT:

Công ty không có sự biến động nhân sự trong Ban giám đốc và các cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT.

Phân công Ban điều hành như sau:

1. Ông Đặng Trung Trực là Chủ tịch HĐQT kiêm Phó giám đốc công ty;
2. Ông Nguyễn Văn Ngôi là TV HĐQT: Ủy viên thường trực HĐQT, Giám đốc công ty;
3. Ông Bùi Văn Huỳnh là Phó giám đốc kiêm Trưởng phòng KH-NV

3. Bà Lê Thị Minh Trang là Phó Giám đốc kiêm Trưởng chi nhánh Cửa hàng Sách TBGD Tân An

4. Bà Trần Thị Thúy Linh là: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng hành chính- Tài Vụ, Người công bố thông tin.

5. Bà Lê Thị Ánh Phương là chuyên viên Hành chính – kế toán: Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị công ty.

Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành:

- Các thành viên trong Ban điều hành có trình độ chuyên môn, năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty.

- Giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh của công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ, quy định của pháp luật.

- Ban điều hành đã theo dõi sát tình hình kinh doanh để kịp thời đưa ra các chính sách phù hợp, thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của HĐQT. Theo đó:

- Tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình nhân sự được Ban giám đốc và các cán bộ quản lý chú trọng. Thường xuyên trao đổi công việc thông qua các cuộc họp chính thức và không chính thức. Hằng tuần có sinh hoạt dưới cờ để đánh giá công việc đã thực hiện và đơn đốc công việc tiếp theo.

- Công tác quản trị Công ty cũng được chú trọng với việc hoàn thiện tổ chức, các quy chế quản lý, báo cáo đúng quy định.

- Tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm đều nằm trong phạm vi được cho phép theo đăng ký kinh doanh và quy định pháp luật hiện hành.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2020.

1. Định hướng kinh doanh năm 2020: tiếp tục củng cố và phát triển kinh doanh ở cả hai lĩnh vực sách và thiết bị và các sản phẩm giáo dục, dụng cụ văn phòng, Từng bước xây dựng và phát triển mạng lưới bán lẻ, tiếp tục liên kết sản xuất thiết bị, liên kết mở rộng ngành nghề kinh doanh.

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020: thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Doanh thu : 60 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 2,0 tỷ
- Tỷ lệ chia cổ tức : từ 10% (VĐL) trở lên

2. Các giải pháp thực hiện:

Tiếp tục gắn kết chặt chẽ với ngành giáo dục, tạo mọi điều kiện để đưa sản phẩm giáo dục đến với giáo viên, học sinh tốt nhất, thuận tiện nhất, với các giải pháp sau:

- Phát huy các chi nhánh cửa hàng trực thuộc và đa dạng hàng hoá phục vụ sát theo yêu cầu của năm học. Tăng cường công tác tiếp thị giới thiệu sản phẩm, đẩy mạnh bán lẻ các sản phẩm giáo dục đến tận tay học sinh và phụ huynh học sinh, người tiêu dùng.

- Cử chuyên viên tích cực tham gia tư vấn xây dựng kế hoạch các dự án trang bị sách và thiết bị cho ngành, phát triển thêm mặt hàng mới có mẫu mã phong phú, giá cả phù hợp phục vụ cho ngành giáo dục.

- Kịp thời đưa ra các biện pháp để nâng cao hiệu quả kinh doanh gắn với chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân viên người lao động.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước; thực hiện các qui chế đã ban hành, điều chỉnh, bổ sung xuất phát từ thực tế hoạt động của đơn vị và môi trường kinh doanh.

- Quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ, năng lực quản lý cho cán bộ trẻ làm lực lượng kế thừa.

- Bám sát hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ để có các nghị quyết kịp thời đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

III. HĐQT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 NHƯ SAU:

1. Năm 2019:

- Báo cáo kết quả kinh doanh của Ban giám đốc;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo tài chính và phân phối LNST;
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Năm 2020:

- Các chỉ tiêu kế hoạch, tiền lương;
- Thù lao cho HĐQT & BKS;
- Chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính;

3. Tổ chức bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2020-2025

IV. KẾT LUẬN.

Đạt được kết quả trong năm 2019 là do sự nỗ lực của Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên người lao động trong công ty đã chủ động đề ra biện pháp kịp thời và có hiệu quả đối với những thách thức, những cơ hội từ thị trường và môi trường kinh doanh. HĐQT đã bám sát và tạo mọi điều kiện để Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Xác định trong năm 2020 vẫn còn nhiều khó khăn nhất là thị trường cung ứng SGK lớp 1 chưa ổn định vì là năm đầu tiên thực hiện việc thay sách mới theo hướng có nhiều bộ SGK được thẩm định để được lựa chọn giảng dạy trong các trường học. Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến nhiều lĩnh vực hoạt động trong xã hội, trong đó có hoạt động kinh doanh của công ty.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí, tìm biện pháp tối ưu phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

- HĐQT tin tưởng rằng với tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, Ban điều hành cùng với tập thể người lao động trong công ty sẽ nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

Kính chúc quý vị đại biểu mạnh khỏe và luôn thành công trong công việc./.



Đặng Trung Trực

DN - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mẫu số B 01-DN
(Ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

CHỈ TIÊU	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	30/09/2019 VNĐ	01/01/2019 VNĐ
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		22.201.829.350	18.308.899.411
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		3.547.479.496	2.550.142.378
1. Tiền	111	5	3.547.479.496	1.050.142.378
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	1.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		5.040.420.000	8.040.420.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6a1	5.040.420.000	8.040.420.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.009.147.978	1.811.943.274
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	4.815.288.814	1.334.490.159
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		5.811.165	307.597.094
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	188.047.999	169.856.021
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	9	8.494.413.240	5.906.393.759
1. Hàng tồn kho	141		8.494.413.240	5.906.393.759
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		110.368.636	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10a	32.000.000	-

2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		78.368.636	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14		-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		5.476.035.141	3.371.087.155
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213			-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214			-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215			-
6. Phải thu dài hạn khác	216			-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			-
II. Tài sản cố định	220		4.014.967.609	1.991.177.047
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	4.014.967.609	1.991.177.047
- Nguyên giá	222		5.707.165.136	4.169.253.351
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.692.197.527)	(2.178.076.304)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			-
- Nguyên giá	225			-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			-
3. Tài sản cố định vô hình	227			-
- Nguyên giá	228			-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229			-
III. Bất động sản đầu tư	230			
- Nguyên giá	231			-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232			-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240			52.727.273
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242			52.727.273
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		53.650.000	49.450.000
1. Đầu tư vào công ty con	251			-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252			-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6b	65.650.000	65.650.000

4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6b	(12.000.000)	(16.200.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6a2		-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.407.417.532	1.277.732.835
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10b	1.407.417.532	1.277.732.835
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		27.677.864.491	21.679.986.566
			30/09/2019	01/01/2019
			VNĐ	VNĐ
NGUỒN VỐN			7.840.829.268	1.486.985.479
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		7.822.829.268	1.332.397.979
I. Nợ ngắn hạn	310		6.110.557.739	275.393.889
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	229.565.766	40.284.862
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	13	168.010.373	155.935.591
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313	14	962.473.811	515.684.631
4. Phải trả người lao động	314		-	487.545
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		207.235	695.377
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		195.125.000	234.150.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		156.889.344	109.766.084
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		18.000.000	154.587.500
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		18.000.000	18.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	136.587.500
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		19.837.035.223	20.193.001.087

I. Vốn chủ sở hữu	410	15	19.837.035.223	20.193.001.087
1. Góp vốn của chủ sở hữu	411	15	11.000.000.000	11.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		11.000.000.000	11.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	15	3.841.600.000	3.841.600.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(97.722.290)	(97.722.290)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	15	3.111.273.908	3.022.612.865
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	15	1.981.883.605	2.426.510.512
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		679.464.009	653.289.655
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.302.419.596	1.773.220.857
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		27.677.864.491	21.679.986.566

Người lập biểu



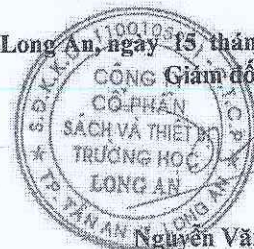
Trần Thị Huỳnh Hồng

Kê toán trưởng



Trần Thị Thúy Linh

Long An, ngày 15 tháng 10 năm 2019



Nguyễn Văn Ngôi

DN - BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH - QUÝ 3

Mẫu số B 02-DN
 (Ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

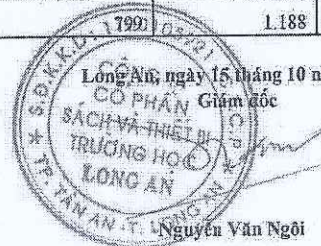
Chi tiêu	Mã chi tiêu	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 3			
			Quý 3/2019	Quý 3/2018	Lũy kế Năm 2019	Lũy kế Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	16	27.652.558.009	27.983.080.023	59.433.999.099	60.213.578.615
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	17	-	-	-	408.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		27.652.558.009	27.983.080.023	59.433.999.099	60.213.170.615
4. Giá vốn hàng bán	11	18	24.577.753.017	24.302.048.915	52.985.315.664	53.006.488.352
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)	20		3.074.804.992	3.681.031.108	6.448.683.435	7.206.682.263
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	19	33.705.246	20.591.238	412.623.633	378.140.203
7. Chi phí tài chính	22	20	12.622.846	3.981.619	27.315.008	16.718.605
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.490.846	3.981.619	25.383.008	10.118.605
8. Chi phí bán hàng	25	21a	1.569.602.631	1.831.040.691	3.596.563.547	3.807.920.244
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	21b	721.863.022	762.481.938	1.676.305.890	1.756.658.844
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22) - (25+26))	30		804.421.739	1.104.118.098	1.561.122.623	2.003.524.773
11. Thu nhập khác	31	22	502.637	3.550	93.045.354	3.882.127
12. Chi phí khác	32	23	2.109	1.667.243	968.483	1.738.740
13. Lợi nhuận khác(40=31-32)	40		500.528	(1.663.693)	92.076.871	2.143.387
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		804.922.267	1.102.454.405	1.653.199.494	2.005.668.160
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	24	168.164.453	226.670.881	350.779.898	416.623.632
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		636.757.814	875.783.524	1.302.419.596	1.589.044.528
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	25	581	799	1.188	1.450
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu(*)	71		581	-	1.188	1.450

Người lập biểu

Trần Thị Huỳnh Hồng

Kế toán trưởng

Trần Thị Thúy Linh



Số: 37./BC.BKS

Long An, ngày 26 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT VÀ THẨM TRA BÁO CÁO
TÀI CHÍNH NĂM 2019

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ điều 36, 37 của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Long An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/01/2005 và được sửa đổi bổ sung lần thứ VI ngày 06/4/2019 quy định nhiệm vụ quyền hạn của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ vào các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị;
- Căn cứ vào Báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã được Công ty kiểm toán và kế toán AAC thực hiện;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của Công ty năm 2019;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông với các nội dung cụ thể như sau :

PHẦN I

**KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,
QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT:

- Trong năm 2019 Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế để đưa ra các quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và có giải pháp thích hợp tạo điều kiện cho Ban giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

- Hội đồng Quản trị (HĐQT) trong năm 2019 đã thực hiện đúng theo điều lệ quy định về chức năng nhiệm vụ, chế độ hội họp, phân công nhân sự. Trong năm 2019 HĐQT đã tổ chức 01 kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên, 01 Đại hội cổ đông bất thường và 04 phiên họp HĐQT, đại diện Ban kiểm soát tham dự 04 phiên họp theo dõi tình hình hoạt động của Công Ty, nội dung cuộc họp được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ làm căn cứ ra nghị quyết cho Ban điều hành thực hiện.

- Các kỳ họp HĐQT, Ban điều hành thông qua báo cáo kết quả kinh doanh đạt được trong thời gian qua đồng thời đề ra những định hướng chủ trương lớn hoạt động trong thời gian tới với những việc làm cụ thể cho từng nhóm công việc nhằm đạt tiến độ thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra;

- Các thành viên HĐQT tham dự tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, định hướng phát triển kinh doanh và ra nghị quyết sát thực tế, thực hiện đúng Luật doanh nghiệp, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ Công ty, các quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước .

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông năm 2019, thông qua nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể là :

- * Doanh thu : 60 tỷ đồng;
- * Lợi nhuận trước thuế : 2,2 tỷ đồng;
- * Chi trả cổ tức : 10% vốn điều lệ trở lên.

- Về công tác tài chính năm 2019:

Nghị quyết số 02/NQ-STBTH, ngày 25 tháng 02 năm 2019: thông qua đơn giá tiền lương năm 2019 như sau:

- + Tổng doanh thu : 60 tỷ đồng;
- + Tổng chi phí chưa có lương : 54,2 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế : 2,2 tỷ đồng;
- + Đơn giá tiền lương : 62,06%;
- + Quỹ tiền lương kế hoạch theo đơn giá: 3,6 tỷ đồng

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

Thực hiện chương trình kế hoạch của HĐQT, Ban điều hành Công ty đã có chiến lược, quyết sách kịp thời, linh hoạt trong kinh doanh, cùng với toàn thể CBNV-LĐ công ty đã phát huy thế mạnh, nắm bắt cơ hội, vượt qua những thách thức khó khăn để hoàn thành kế hoạch kinh doanh. Một số kết quả đạt được trong năm 2019 cụ thể như sau :

- Doanh thu : 66,251 tỷ, đạt 110,4% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế : 1,965 tỷ, đạt 89,3% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 1,542 tỷ;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : 1.407đ.
- Quỹ tiền lương thực hiện: 3,213 tỷ đồng, đạt 89,25 % so kế hoạch.

Bên cạnh đó, trong việc tổ chức hoạt động chỉ đạo điều hành Ban Giám đốc còn đề ra nhiều biện pháp như cắt giảm chi phí, thực hành tiết kiệm trong các hoạt động, sắp xếp bộ máy tinh gọn, phát huy hiệu quả thời gian và công sức lao động của đội ngũ nhân viên; tăng cường công tác tiếp thị, tư vấn, giới thiệu hàng hóa và giao lưu quan hệ tốt đến các đơn vị trong ngành giáo dục cùng khách hàng tiềm năng.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ chính sách, quyền lợi chính đáng hợp pháp của người lao động, phối hợp tốt với tổ chức Công Đoàn, Đoàn Thanh

niên Công sản Hồ Chí Minh phát động phong trào thi đua lao động, giao lưu văn hoá thể thao với các đơn vị bạn tạo không khí vui tươi thoải mái trong công tác và trong đời sống cho nhân viên sau những giờ lao động căng thẳng.

PHẦN II

THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019:

I. ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

- Căn cứ vào báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ghi chép sổ sách kế toán đầy đủ, chính xác, đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện đúng chế độ tài chính của Nhà nước và quy chế tài chính của Công ty.

1. Về thực hiện chế độ kế toán quy định :

- Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính, Hệ thống Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định về sửa đổi bổ sung có liên quan do Bộ Tài chính ban hành;

- Hình thức kế toán : Chứng từ ghi sổ;

- Niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, báo cáo tài chính và các nghiệp vụ kế toán được lập và ghi sổ bằng tiền Đồng Việt Nam.

- Phương pháp khấu hao: khấu hao được tính theo Phương pháp Đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản, mức khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính theo từng loại tài sản:

Nhà cửa, vật kiến trúc khấu hao thời gian từ 6-25 năm ;

Phương tiện vận tải khấu hao thời gian từ 5-10 năm;

Thiết bị dụng cụ quản lý khấu hao thời gian từ 8 năm.

2. Thuyết minh về một số chỉ tiêu báo cáo tài chính chủ yếu :

- Phân phối lợi nhuận năm 2019 dự kiến theo Nghị quyết số 32/NQ-STBTH, ngày 24 tháng 02 năm 2020 của HĐQT. Căn cứ theo Điều 41 của Điều lệ Công ty được sửa đổi bổ sung lần thứ VI ngày 06/4/2019, HĐQT đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định cụ thể như sau:

+ Tổng lợi nhuận trước thuế: 1,965 tỷ đồng

+ Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: 423 triệu đồng

+ Lợi nhuận sau thuế : 1,542 tỷ đồng;

Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối đến thời điểm 31/12/2019: 1,542 tỷ đồng. Dự kiến trích lập các quỹ như sau:

* Quỹ đầu tư phát triển sản xuất 5% LNST: 77,1 triệu đồng

* Quỹ phúc lợi 7% LNST: 107,9 triệu đồng

* Chi trả cổ tức 88% LNST (tỷ lệ 12% vốn điều lệ): 1.315 triệu đồng.

* Lợi nhuận còn lại: 42 triệu đồng.

3. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2019	NĂM 2018
I	CƠ CẤU TÀI SẢN			
	-Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	75,01	84,45
	-Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	24,98	15,55
II	CƠ CẤU NGUỒN VỐN			
	-Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	6,26	6,86
	-Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	93,73	93,14
III	KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
	-Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TS lưu động /nợ ngắn hạn)	Lần	12,13	13,74
	-Khả năng thanh toán nhanh (TS lưu động-hàng tồn kho/ nợ ngắn hạn)	Lần	6,59	9,31
IV	TỶ SUẤT SINH LỜI			
	-Tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu :			
	+Tỷ suất LN trước thuế/DT	%	2,96	3,27
	+Tỷ suất LN sau thuế/DT	%	2,32	2,58
	-Tỷ suất lợi nhuận/ tổng tài sản :			
	+Tỷ suất LN trước thuế/ tổng tài sản	%	9,16	10,37
	+Tỷ suất LN sau thuế/ tổng tài sản	%	7,19	8,18
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ nguồn vốn chủ sở hữu	%	7,67	8,78

- Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán chỉ ra cơ cấu vốn là hợp lý: tài sản dài hạn chiếm tỷ lệ thấp (24,98%), vốn chủ sở hữu

chiếm tỷ lệ cao (93,73%), khả năng thanh toán nhanh tốt có lợi cho việc kinh doanh.

- Các chỉ tiêu tỷ suất sinh lời trên doanh thu, trên tổng tài sản và trên nguồn vốn chủ sở hữu đạt tỷ lệ tương đối tốt, tuy có thấp hơn năm trước do tính lại cơ cấu tiền lương trong chi phí và tỷ lệ trích lập các quỹ thấp hơn năm trước nên tỷ lệ chia cổ tức năm nay vẫn đảm bảo 12% trên 10%.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh Ban lãnh đạo có những quyết định đúng đắn kịp thời; thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao cho.

BAN KIỂM SOÁT KIẾN NGHỊ:

Tăng cường phát triển kinh doanh ở cả hai lĩnh vực sách và thiết bị và các sản phẩm giáo dục; Tăng cường và mở rộng việc bán lẻ của các chi nhánh, các cửa hàng huyện, tích cực tham gia các gói thầu cung cấp thiết bị, liên kết mở rộng ngành nghề tư vấn, kinh doanh, thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt kịp thời nhu cầu các trường học và các phòng giáo dục....

Ban kiểm soát chỉ kiểm tra số liệu quyết toán dựa trên các chứng từ hóa đơn do Công ty cung cấp, chưa tiến hành xác minh đối chiếu. Nếu sau này các ngành chức năng kiểm tra xác minh phát hiện sai phạm thì Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm điều chỉnh lại cho phù hợp.

Trên đây là nội dung kiểm tra của Ban Kiểm soát Công ty, kính báo cáo với các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc cùng các Cổ đông của Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Long An./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Phúc Đức

Số: 32/TTr-STBTH

Long An, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua các báo cáo, phân phối lợi nhuận,
Trích lập các quỹ từ lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua:

1. Các báo cáo năm 2019:

- Báo cáo của Ban giám đốc; Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm;

2. Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2019 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
I	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.964.565.491
II	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	“	422.749.066
III	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	“	1.541.816.425
1	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất 5% LNST	“	77.090.821
2	Quỹ phúc lợi 7% LNST	“	107.927.150
3	Trả cổ tức 88% LNST (12% /vốn điều lệ)	“	1.315.008.000
4	Lợi nhuận còn lại	“	41.718.454

3. Kế hoạch chi trả cổ tức:

Giao cho Ban điều hành Công ty thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định, thời gian chi trả theo thông báo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



Số: 33 /TTr-STBTH

Long An, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia trả cổ tức, đơn giá tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

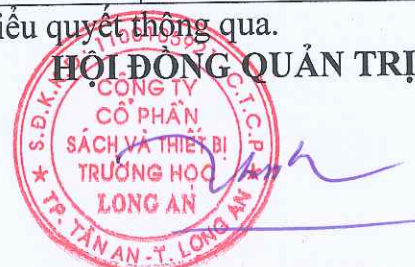
Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Hội đồng quản trị Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Doanh thu	60 tỷ
2	Lợi nhuận trước thuế	2,0 tỷ
3	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu	10% VDL trở lên
4	Đơn giá tiền lương	Ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty để thực hiện theo quy định của Nhà nước.
5	Thù lao cho HĐQT và BKS: - Thành viên HĐQT chuyên trách: - Thành viên HĐQT không chuyên trách nắm giữ chức vụ điều hành: CT HĐQT chuyên trách, Giám đốc, KTT: - Trưởng Ban KS, Thư ký HĐQT: - Thành viên BKS:	Chi trả: 4.000.000đ/01 người/tháng. Chi trả: 2.000.000đ/01 người/tháng. Chi trả: 1.500.000đ/01 người/tháng. Chi trả: 800.000đ/01 người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



Số: 34/TTr-STBTH

Long An, ngày 06 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v: Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Ban kiểm soát Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất:

1. Đề xuất các tiêu chí chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt nam trong danh sách công bố “Các Công ty kiểm toán và kế toán hành nghề được chấp thuận” trong năm của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách Công ty kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC, số 78-80 đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

3. Đề xuất việc chọn Công ty kiểm toán:

- Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán nêu trên.

- Đại hội đồng cổ đông giao cho Giám đốc thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Phúc Đức

Số: 35/TTr-STBTH

Long An, ngày 6 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT NK 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Hội đồng Quản trị Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sơ hữu
1	Ông: Hoàng Đăng Tiến	20/6/1972	022631867, cấp ngày 21/11/2012 tại: CA TP. HCM Địa chỉ: 55 Đường 16 Cư xá Lữ Gia, phường 15 Q11 Tp.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	266.000 cp đại diện
2	Ông: Lê Chí Long	10/01/1979	013350074, cấp ngày 13/10/2010 tại CA Hà Nội Địa chỉ: 1506 Nhà 24T1 Đô thị Trung Hoà-Nhân Chính, Cầu Giấy, Hà Nội	Cử nhân Quản trị kinh doanh	

3	Ông: Cao Văn Long	12/10/1979	038079004139, cấp ngày 13/4/2017 tại TP. HCM Địa chỉ: 69/40 đường D2, phường 25, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM		
4	Ông Đặng Trung Trực	06/10/1956	300463151 cấp ngày 06/6/2019 tại CA Long An Địa chỉ: 237 Nguyễn Đình Chiểu, P3, TP. Tân An, Long An	Đại học Sư phạm Lý	20.300
5	Ông Nguyễn Văn Ngôi	22/7/1956	300002846 cấp ngày 21/6/2010 tại Long An Địa chỉ: 70 Trương Định P1, TP. Tân An, Long An	Đại học Sư phạm Toán	11.300

- Số lượng thành viên HĐQT là 05 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



Đặng Trung Trực

Số: 36/TTr-STBTH

Long An, ngày 6 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Danh sách ứng cử viên bầu cử thành viên BKS NK 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Sách – thiết bị trường học Long An

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An;

Hội đồng Quản trị Công ty CP sách và Thiết bị trường học Long An đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sơ hữu
1	Ông: Đỗ Văn Chiến	04/10/1972	068072000092, cấp ngày 17/5/2019 tại: CCS QL HC TTXH Địa chỉ: 54/20/6 Bạch Đằng, P2, Q. Tân Bình, Tp. HCM	Cử nhân Kinh tế	
2	Ông: Nguyễn Phúc Đức	28/02/1983	023685766, cấp ngày 10/01/2015 tại CA Tp, HCM Địa chỉ: 280/54 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	Cử nhân Quản trị kinh doanh	

3	Ông Trần Minh Đức	16/9/1984	301126180 cấp ngày 28/11/2008 tại Long An Địa chỉ: số 09 Phạm Thị Đậu, P1, TP. Tân An, Long An	Cử nhân Quản trị kinh doanh	4.000 cp
---	-------------------	-----------	---	--------------------------------	----------

- Số lượng thành viên BKS là 03 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.



Số: 38/QC-STBTH

Long An, ngày 6 tháng 4 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Nhiệm kỳ 2020 – 2025**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XI, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách và thiết bị trường học Long An.

Hội đồng Quản trị xây dựng Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An (Công ty) như sau:

I. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Thông qua Quy chế bầu cử;
- Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Giới thiệu Ban bầu cử (Ban kiểm phiếu);
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

II. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT, BKS

1. Số lượng và nhiệm kỳ:

- Số lượng thành viên HĐQT : 05 người
- Số lượng thành viên BKS : 03 người
- Nhiệm kỳ : 05 năm (2020 - 2025)

2. Số lượng ứng viên HĐQT, BKS tối đa : Không hạn chế

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

3.1. Thành viên HĐQT:

- Là cổ đông hoặc người do cổ đông đề cử;
- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Điều 18 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ đại học trở lên, có kiến thức, năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
- Không có tiền án tiền sự.

3.2. Thành viên BKS:

- Là cổ đông hoặc người được cổ đông đề cử;

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Điều 13 Luật Doanh nghiệp;
- Có kinh nghiệm và am hiểu nghiệp vụ kế toán- tài chính;
- Có trình độ từ đại học trở lên;
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp;
- Không có tiền án tiền sự;
- Thành viên Ban kiểm soát không được là thành viên HĐQT; ban giám đốc; kế toán trưởng; không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; bố, mẹ, vợ chồng hoặc người thân thuộc của thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty.

III. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Danh sách ứng cử thành viên HĐQT, BKS phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. Quy định đề cử, ứng cử (Theo Điều 25, Điều 36 tại Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn (04) ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 40% được đề cử hai (02) ứng viên và từ 40% trở lên được đề cử đủ số ứng viên

Trường hợp các cổ đông, nhóm cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên hoặc các ứng cử viên không đảm bảo được tiêu chuẩn theo quy định thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên cho đủ với số lượng quy định theo quy định tại Điều lệ công ty.

V. Hồ sơ tham gia đề cử vào HĐQT và BKS

- a. Bản chính đề cử danh sách các ứng cử viên tham gia HĐQT và BKS trong đó có cam kết các ứng cử viên đảm bảo được các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và của Điều lệ công ty;
- b. Bản chính kê khai lý lịch của ứng cử viên, trình độ chuyên môn, quá trình công tác, tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;
- c. Bản cam kết về tính trung thực các thông tin cá nhân và thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT, BKS một cách trung thực nêu được trúng cử;
- d. Bản sao Chứng minh thư;
- e. Bản sao văn bằng chuyên môn.

VI. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT và BKS.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VII. Phương thức bầu cử

- Thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014*)

- Theo đó mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của HĐQT/ BKS.

- Cổ đông tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

VIII. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

- Mỗi cổ đông sẽ được phát hai (02) Phiếu bầu: **một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Ban kiểm soát**. Cổ đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;
- + Cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu biểu quyết được bầu” của các ứng viên tương ứng.

(hướng dẫn cách bầu dồn phiếu)

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban kiểm phiếu phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; ghi rõ họ tên của cổ đông tham dự.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban kiểm phiếu phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- + Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết được phép bầu của cổ đông;
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;

4. Ban kiểm phiếu, bỏ phiếu và kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm: Hướng dẫn, giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu, tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội

4.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu); số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS

- Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử

(Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau hoặc chọn ứng cử viên nào có cổ phần nắm giữ và được ủy quyền tham dự cao hơn..

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT hoặc không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

IX. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
Nhiệm kỳ 2020 – 2025

Giả sử Đại hội cổ đông biểu quyết bầu chọn 05 thành viên HĐQT trong tổng số 06 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần được quyền biểu quyết.

Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số phiếu được quyền biểu quyết bầu HĐQT của cổ đông A là: $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu biểu quyết được ghi trên phiếu bầu.

Việc bầu đôn phiếu được minh họa như sau:

Phương án	UV 1	UV 2	UV 3	UV 4	UV 5	UV 6	Ghi chú
Phương án 1	5.000						Bảng số phiếu được quyền biểu quyết
Phương án 2	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000		Bảng số phiếu được quyền biểu quyết
Phương án 3	2.000	1.500	1.500				Bảng số phiếu được quyền biểu quyết

Cách bầu đôn phiếu của cổ đông A theo 3 phương án trên được minh họa như sau:

- Dồn hết 5.000 phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
- Chia đều 5.000 phiếu biểu quyết của mình cho 05 ứng cử viên thành viên HĐQT, như vậy mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu biểu quyết của cổ đông A.
- Chia nhỏ số phiếu biểu quyết của mình cho một số ứng cử viên. Theo minh họa trên cổ đông A đã dồn phiếu biểu quyết cho UV1: 2.000 phiếu; ứng viên UV2 và UV3 mỗi ứng viên 1.500 phiếu.

Qua 3 phương án trên, cổ đông A đã thực hiện quyền biểu quyết đúng theo quy định (Tổng số phiếu biểu quyết không vượt quá tổng số phiếu được quyền biểu quyết có ghi trên phiếu bầu).

Nguyên tắc tính phiếu:

$$\text{Tỷ lệ phiếu bầu cho một thành viên} = \frac{\text{Tổng số phiếu biểu quyết cho thành viên đó}}{\text{Tổng số phiếu biểu quyết cổ đông tham dự Đại hội (sở hữu và ủy quyền)}} \%$$

Số: 24/TM-STBTH
STT («STT»)

Long An, ngày 06 tháng 04 năm 2020

THƯ MỜI HỌP

VỀ VIỆC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Ông (Bà)

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An thông báo và kính mời Ông (Bà)..... tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty (Mã chứng khoán: LBE) với nội dung sau:

1. Thời gian Đại hội: 08 giờ 30 ngày 25 tháng 04 năm 2020. (thứ bảy)

2. Địa điểm: Hội trường Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Long An.

Số 39, đường Hai Bà Trưng, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An;

3. Thành phần tham dự: Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Sách và TBTH Long An và người được ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 20/03/2020;

4. Nội dung Đại hội (Tài liệu xem tại Website: www.sachthietbila.com.vn)

4.1 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020

4.2 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020

4.3 Báo cáo tài chính và kết quả kiểm toán năm 2019

4.4 Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và định hướng năm 2020

4.5 Đại hội thảo luận, thông qua các tờ trình.

4.6 Bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025

5. Thư ngỏ:

Đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, khó lường. Để chung tay phòng chống dịch bệnh lây lan trong cộng đồng, các biện pháp hạn chế việc đi lại cũng như tập trung đông người là cấp thiết. Quý cổ đông có thể tham gia Đại hội thông qua việc ủy quyền cho người đại diện (HĐQT) ký tên và ghi rõ họ tên gửi về Công ty bằng đường bưu điện hoặc chụp hình giấy ủy quyền gửi bằng nhiều hình thức Fax, mail, Zalo,.... Rất mong quý cổ đông ủng hộ góp phần đẩy lùi dịch bệnh và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính mời/.


Đặng Trung Trực



....., ngày tháng..... năm 2020

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An.

Tên cá nhân/ tổ chức:, là cổ đông của công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Long An (Mã chứng khoán: LBE).

Số CMND/HC: cấp ngày: tại.....

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:.....

Tổng số cổ phần sở hữu tại ngày đăng ký cuối cùng 20/03/2020:CP

Trong đó số cổ phần sở hữu là: và số cổ phần đại diện là:.....

Căn cứ thư mời về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tôi xin xác nhận về việc tham dự Đại hội được tổ chức lúc 8 giờ 30 phút ngày 25 / 04 /2020 như sau:

Đăng ký tham dự đại hội.

Không tham dự đại hội và ủy quyền cho:

- Họ tên người được ủy quyền:

Số CMND/HC:.....cấp ngày:tại.....

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:.....

Người được ủy quyền được quyền thay thế tôi tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề tại Đại hội.

- Nếu Cổ đông không tham dự và chưa có người đại diện, có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT sau:

Ông Đặng Trung Trực Chủ tịch. HĐQT, Phó giám đốc Công ty.

Ông Nguyễn Văn Ngôi Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.

Ông Hoàng Đăng Tiến Thành viên HĐQT.

Ông Cao Văn Long Thành viên HĐQT

Ông Lê Chí Long Thành viên HĐQT

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Giấy xác nhận tham dự/ Ủy quyền tham dự Đại hội xin vui lòng gửi trực tiếp; mail theo địa chỉ sachtbthla@gmail.com hoặc theo đường bưu điện hoặc Fax theo số 0272 3834447 liên hệ bà Lê Thị Ánh Phương số điện thoại 0272 3822 374 hoặc 0909 991 501 trước 17 giờ ngày 22/04/2020.